

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST

Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Khoàng Văn Sơn** và ông **Chảo Phù Hiễn**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Hùng**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:
Ông **Lê Xuân Chiến**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Sản Thoàn L, sinh năm 1978 tại tỉnh Điện Biên.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Sản Seo T, đã chết ; Con bà: Ly Sử T, sinh năm 1945.

Bị cáo có chồng Giàng Lao T, sinh năm 1975 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bị cáo không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/6/2022, tạm giam ngày 26/6/2022, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Sần Thoàn L:** Ông Lương Văn B, sinh năm 1983, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người phiên dịch:** Bà Hồ Phìn S, cán bộ Văn hoá - xã hội Ủy ban nhân dân xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2022, Sần Thoàn L đi làm ruộng ở khu vực bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên có gặp một người đàn ông dân tộc Thái bị cáo không biết tên, địa chỉ. Qua nói chuyện, người đàn ông đó cho bị cáo số điện thoại và nói khi nào cần mua ma túy thì gọi vào số đó. Khoảng 12 giờ ngày 23/6/2022, Sần Thoàn L lấy điện thoại của chồng là Giàng Lao T gọi cho người đàn ông nói trên hẹn đi đến khu vực Mốc 66 biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản Đ, xã P, huyện N để giao dịch mua bán ma túy. Bị cáo mang theo số tiền 1.000.000 đồng đến điểm hẹn và mua được của người đàn ông đó 03 viên Methamphetamine cùng 01 gói Heroine rồi cầm ở tay phải và đi về nhà. Hồi 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ trên đường về nhà đến khu vực bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng S và Công an huyện N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang bị cáo cùng vật chứng là Heroine và Methamphetamine.

Cáo trạng số 67/CT-VKSNP ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Sần Thoàn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Sần Thoàn L từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt thấp theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện N và luận cứ bào chữa của Luật sư, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ 00 phút ngày 23/6/2022 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Sần Thoàn L bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Đoàn Biên phòng S và Công an huyện N đã tạm giữ của bị cáo 01 gói ni lông màu xanh trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine và một gói ni lông màu xanh bên trong chứa 03 viên màu hồng nghi là ma túy tổng hợp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 45 phút ngày 23/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bút lục số 34, 35 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Sần Thoàn L là 0,3 gam nghi Methamphetamine, gửi toàn bộ đi giám định; 12,21 gam nghi Heroine trích mẫu gửi giám định 0,33 gam.

Kết luận giám định số 876/KL-KTHS ngày 26/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 41 đã kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Sần Thoàn L gồm 12,21 gam chất bột màu trắng đục; 0,3 gam các viên nén màu hồng. Mẫu chất bột màu trắng trong vật chứng thu giữ của Sần Thoàn L gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Sần Thoàn L gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Sần Thoàn L có tội. Bị cáo đi mua ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sần Thoàn L có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Tổng khối lượng ma túy bị thu giữ của Sần Thoàn L là 12,51 gam Heroine và Methamphetamine. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 05 gam đến dưới 30 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Sần Thoàn L là người dân tộc Hoa sinh sống tại bản Đ, xã P, huyện N, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người nghiện ma túy nhưng chưa sử dụng các biện pháp cai nghiện. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt 06 năm 06 tháng tù cho bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung:

Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Sần Thoàn L.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,3 gam Methamphetamine, gửi toàn bộ đi giám định; 12,21 gam Heroine trích mẫu gửi giám định 0,33 gam, còn lại 11,88

gam. Vật chứng này tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động không liên quan đến hành vi của bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có đủ cơ sở để làm rõ đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Sần Thoàn L** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Sần Thoàn L 06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 23/6/2022.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 11,88 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi giám định. Vật chứng được đựng trong 01 phong bì công văn của Công an huyện N có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 26/10/2022 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Sần Thoàn L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/11/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Huấn